

## PHỤ LỤC I

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRƯỚC ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU  
(Kèm theo Nghị định số 163/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ  
HẠ TẦNG KỸ THUẬT TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 564/2019/CV-CII

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 10 năm 2019

### CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU THEO PHƯƠNG THỨC RIÊNG LẺ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp Số 0302483177 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 24 tháng 12 năm 2001 (như được sửa đổi, bổ sung vào từng thời điểm))

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước  
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (“HNX”)  
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP. HCM

THÔNG TIN VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
(Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp Số 0302483177 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 24 tháng 12 năm 2001 (như được sửa đổi, bổ sung vào từng thời điểm))

#### Phần 1

#### TÓM TẮT THÔNG TIN VỀ CÁC TRÁI PHIẾU PHÁT HÀNH

(theo phương án phát hành tại Nghị quyết HĐQT số 218/NQ – HĐQT (NK2017-2022) ngày 09/10/2019)

1. Tổ Chức Phát Hành: Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh.
2. Loại hình doanh nghiệp: công ty đại chúng
3. Tổng giá trị của các gói trái phiếu phát hành: tối đa 500.000.000.000 VND (Năm trăm tỷ Đồng). Giá trị của mỗi gói trái phiếu sẽ được Chủ tịch HĐQT của Tổ Chức Phát Hành quyết định tại từng thời điểm, phù hợp với nhu cầu và tình hình thị trường vào thời điểm phát hành.
4. Mục đích phát hành: Tiền thu được từ việc chào bán các gói trái phiếu sẽ được sử dụng để:
  - i. Tăng quy mô vốn hoạt động của Tổ Chức Phát Hành; và/hoặc
  - ii. Đầu tư vào các chương trình, dự án của Tổ Chức Phát Hành, đáp ứng các yêu cầu của việc huy động vốn từ Trái Phiếu.

5. Điều kiện, điều khoản của trái phiếu theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 163/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 12 năm 2018 về phát hành trái phiếu doanh nghiệp.
  - i. Kỳ hạn trái phiếu dự kiến: Tối đa 24 (hai mươi bốn) tháng
  - ii. Mệnh giá : do Chủ tịch HĐQT của Tổ Chức Phát Hành quyết định.
  - iii. Loại hình trái phiếu: trái phiếu doanh nghiệp, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền (“**Trái Phiếu**”).
  - iv. Hình thức Trái Phiếu: Bút toán ghi sổ.
  - v. Lãi suất danh nghĩa dự kiến: ủy quyền Chủ Tịch HĐQT quyết định lãi suất của từng gói Trái Phiếu.
6. Mua lại Trái Phiếu: Tổ Chức Phát Hành sẽ mua lại toàn bộ các Trái Phiếu đang lưu hành vào ngày đáo hạn hoặc mua lại trước hạn theo quy định cụ thể theo các điều khoản và điều kiện của từng gói Trái Phiếu.
7. Ngày phát hành dự kiến: do Chủ Tịch HĐQT quyết định.
8. Giao dịch Trái Phiếu:

Trái Phiếu bị hạn chế giao dịch trong phạm vi dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp trong vòng 1 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành của mỗi gói Trái Phiếu, trừ trường hợp theo quyết định của Tòa án hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.

Sau thời gian nêu trên, Trái Phiếu được giao dịch không hạn chế về số lượng nhà đầu tư, trừ trường hợp Tổ Chức Phát Hành có quyết định khác.
9. Các thông tin khác (nếu có):
  - Tổ Chức Phát Hành: Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hạ Tầng Kỹ Thuật Thành Phố Hồ Chí Minh.
  - Đại diện người sở hữu trái phiếu (nếu có): tùy tình hình thực tế khi phát hành Trái Phiếu, ủy quyền Chủ Tịch HĐQT quyết định lựa chọn Đại diện người sở hữu trái phiếu phù hợp theo quy định của pháp luật .
  - Tổ chức tư vấn, đại lý phát hành: tùy tình hình thực tế khi phát hành Trái Phiếu, ủy quyền Chủ Tịch HĐQT quyết định lựa chọn tổ chức tư vấn, đại lý phát hành phù hợp theo quy định của pháp luật.
  - Đại lý lưu ký và quản lý chuyên nhượng Trái Phiếu: tùy tình hình thực tế khi phát hành Trái Phiếu, ủy quyền Chủ Tịch HĐQT quyết định lựa chọn Đại lý phù hợp theo quy định của pháp luật.;
  - Ngân hàng quản lý tài khoản (nếu áp dụng): một ngân hàng thương mại có kinh nghiệm và khả năng thực hiện theo thỏa thuận giữa các bên tham gia giao dịch.

## Phần 2

### THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ GÓI TRÁI PHIẾU THỨ NHẤT (ĐỢT 1)

#### I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

- Doanh nghiệp phát hành: Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh.
- Ông: LÊ VŨ HOÀNG Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty
- Ông: LÊ QUỐC BÌNH Chức vụ: Tổng giám đốc
- Bà: NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG Chức vụ: Kế toán trưởng
- Bà: NGUYỄN THỊ THU TRÀ Chức vụ: Giám đốc Tài chính
- Ông: ĐOÀN MINH THU Chức vụ: Trưởng ban kiểm soát
- Chúng tôi cam kết rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, phù hợp với thực tế hoặc đã được điều tra, thu thập một cách hợp lý.

#### II. THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH

##### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:

##### 1.1 Thông tin chung về Tổ Chức Phát Hành:

- Tên tiếng Việt: Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh;
- Tên tiếng Anh: Ho Chi Minh City Infrastructure Investment Joint Stock Company (CII);
- Địa chỉ đăng ký: Tầng 20, Tòa nhà Sun Wah, Số 115 Đường Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM;
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302483177 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 24 tháng 12 năm 2001 (như được sửa đổi, bổ sung vào từng thời điểm);
- Vốn điều lệ (theo giấy đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 23 ngày 21/11/2018): 2.800.432.730.000 VND.

##### 1.2 Quá trình hình thành và phát triển

Trước nhu cầu vốn đầu tư cho các dự án phát triển hạ tầng kỹ thuật ngày càng gia tăng của thành phố Hồ Chí Minh, trong khi nguồn vốn ngân sách nhà nước và nguồn vốn tín dụng vẫn còn hạn chế, cuối năm 2001 Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP Hồ Chí Minh (CII) được thành lập với ba cổ đông sáng lập là Quỹ Đầu tư Phát triển Đô thị TP.Hồ Chí Minh (HIFU), nay là Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước TP.Hồ Chí Minh (HFIC), Công ty Sản xuất Kinh doanh Thương mại và Dịch vụ XNK Thanh niên Xung phong TP.Hồ Chí Minh (VYC) và Công ty CP Đầu tư và Dịch vụ TP.Hồ Chí Minh (Invesco).

Với tư cách là một Tổ chức Đầu tư Tài chính, hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần Đại chúng, việc ra đời của CII đã góp phần thực hiện chủ trương xã hội hoá đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng của nhà nước, thông qua việc hình thành một kênh huy động vốn trung và dài hạn của các tổ chức tài chính, cũng như vốn nhân rộng trong dân và các thành phần kinh tế khác.

Để mở rộng khả năng huy động vốn, ngày 18/05/2006 Công ty CII đã niêm yết 30 triệu cổ phiếu lần đầu tiên trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE). Là một công ty đi đầu trong việc huy động vốn trên thị trường chứng khoán để đầu tư vào lĩnh vực cơ sở hạ tầng, cổ

phiếu của công ty đã được chọn vào trong “rổ 30” chứng khoán có mức vốn hóa lớn nhất trên thị trường.

Từ năm 2011 đến năm 2012: Công ty đã phát hành thành công 40 triệu USD trái phiếu chuyển đổi cho tập đoàn Goldman Sachs và đánh dấu sự gia nhập của nhà đầu tư chiến lược Ayala Corporation khi chính thức trở thành một trong những cổ đông lớn của công ty, góp phần thúc đẩy thực hiện chiến lược phát triển hệ thống quản trị quốc tế.

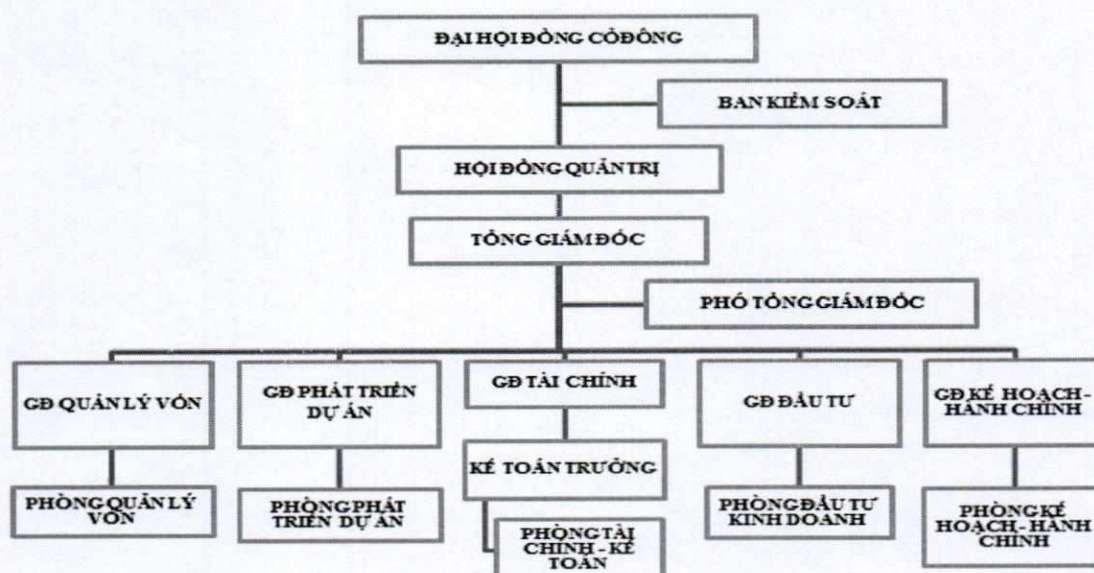
Bước sang năm 2013, với tốc độ tăng trưởng cao và hàng loạt các dự án đầu tư được triển khai, mô hình quản trị ban đầu không còn phù hợp nữa, CII quyết định tiến hành quá trình tái cấu trúc, phân chia lại hoạt động tập trung vào 5 mảng chính bao gồm: cầu đường, nước, thi công, bất động sản và dịch vụ.

Từ năm 2014, Công ty đẩy mạnh công tác quan hệ nhà đầu tư (IR) thông qua làm việc với các công ty chứng khoán trong và ngoài nước cũng như liên tục tổ chức các buổi roadshow tiếp xúc với các nhà đầu tư ở khắp nơi trên thế giới để giới thiệu về công ty cũng như tiềm năng phát triển của CII. Qua đó, thương hiệu của CII được biết đến và nhận được sự quan tâm lớn từ cộng đồng đầu tư. Tính đến cuối năm 2018, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại CII đã cán mốc 56,32% so với 33,61% năm 2012.

Đến nay, công ty đã thành công trong việc tái cấu trúc các mảng cầu đường, nước và thi công. Ba công ty con chuyên biệt trong từng lĩnh vực đã được thành lập và được niêm yết tại HOSE bao gồm Công ty Cổ phần Cầu đường CII (CII B&R), Công ty Cổ phần Hạ tầng Nước Sài Gòn (SII) và Công ty Cổ phần Xây dựng Hạ tầng CII (CII E&C). Ngoài ra, CII Holdings còn sở hữu 100% Công ty CII Services, phụ trách các dịch vụ hạ tầng, duy tu, cây xanh chủ yếu cho những dự án của CII Group. Về mảng bất động sản, CII hiện đang sở hữu hơn 61% tại Công ty Cổ phần Đầu tư Năm Bảy Bảy.

## 2. Cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp:

Cấu trúc Công ty được xây dựng dựa trên chức năng, nhiệm vụ các bộ phận đảm bảo liên kết chặt chẽ, vận hành linh hoạt và phù hợp với lĩnh vực hoạt động. Hiện nay bộ máy tổ chức hoạt động của Công ty như sau:



3. **Vị trí của doanh nghiệp:** doanh nghiệp hoạt động theo mô hình công ty mẹ - con.  
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, Công ty đang đầu tư trực tiếp vào chín (09) công ty con và ba (03) công ty liên doanh, liên kết, cụ thể:

✓ **09 công ty con:**

- Công ty Cổ phần Hạ tầng Nước Sài Gòn
- Công ty Cổ phần Xây dựng Hạ tầng CII
- Công ty TNHH Đầu tư Cao ốc Văn phòng Điện Biên Phủ
- Công ty TNHH MTV Địa ốc Lữ gia
- Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cầu đường Bình Triệu
- Công ty TNHH MTV Dịch vụ Hạ tầng CII
- Công ty TNHH MTV Bắc Thủ Thiêm
- Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII
- Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Vinaphil.

✓ **03 công ty liên kết:**

- Công ty Cổ phần Đầu tư Năm Bảy Bảy
- Công ty Cổ phần Đầu tư Xa Lộ Hà Nội
- Công ty Cổ phần Hòa Phú.

4. **Thông tin về Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ tịch công ty, Ban giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng:**

4.1 **Hội Đồng Quản Trị:**

Dưới đây là các thành viên HĐQT của Tổ Chức Phát Hành tính đến ngày của Bản Công Báo Thông Tin:

STT	Họ và tên	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu	Năm sinh	Chức vụ
1	<b>Ông Lê Vũ Hoàng</b>	<b>020096649</b>	<b>1946</b>	<b>Chủ tịch HĐQT</b>
2	Ông Nguyễn Quang Thanh	021749007	1966	Phó chủ tịch HĐQT
3	Ông Lê Quốc Bình	023833426	1972	Thành viên HĐQT
4	Bà Nguyễn Mai Bảo Trâm	020789703	1963	Thành viên HĐQT
5	Ông Dương Trường Hải	023947610	1984	Thành viên HĐQT độc lập
6	Ông Kang Sang In	M34210079	1978	Thành viên HĐQT
7	Ông Nguyễn Hồng Sơn	001073000215	1973	Thành viên HĐQT
8	Ông John Eric T.Francia	EB1828283	1971	Thành viên HĐQT
9	Ông Đặng Ngọc Thanh	024189260	1957	Thành viên HĐQT

❖ **Ông Lê Vũ Hoàng – Chủ tịch HĐQT**

- + Ngày tháng năm sinh: 1946
- + Giới tính: Nam
- + Số CMND: 020096649, ngày cấp 02/07/2003, nơi cấp: Công An TP.HCM
- + Địa chỉ thường trú: 239 Trần Hưng Đạo, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh

- + Trình độ học vấn: Cử nhân Kinh tế
- + Trường đào tạo đại học: Kinh tế
- + Quá trình công tác:
  - Từ 1962 – 1963: Công tác tại Ban Tổ chức Trung ương Cục Miền Nam sau đó đi học nghiệp vụ tại Trường Thông tin thuộc Ban Thông tin R.
  - Từ 1963 – 1968: Công tác tại Thông tấn xã Giải phóng – Trường Đài điện báo.
  - Từ 1968 – 1970: Công tác tại Đại sứ quán CHMN Campuchia – Trường Đại diện báo.
  - Từ 1970 – 1974: Công tác trong Đoàn chuyên gia giúp Đảng Cộng sản Campuchia (nay là Đảng Nhân dân Cách Mạng Campuchia)
  - Từ 1975 – 1979: Đi học Trường Bổ túc Công Nông Miền Nam.
  - Từ 1979 – 1997: Công tác tại UBND Quận 5, Trưởng phòng sau đó là Phó Chủ tịch
  - Từ 1997 – 2001: Công tác tại Quỹ Đầu tư phát triển Đô thị Thành phố Hồ Chí Minh – Phó Tổng Giám đốc Quỹ Đầu tư
  - Từ 12/2001 – 4/2012: Ủy viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc Cty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh.
  - Từ 04/2012 đến nay: Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh
- + Chức vụ hiện nay tại Tổ Chức Phát Hành: **Chủ tịch Hội đồng quản trị CII**
- + Chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT CTCP Cầu đường CII, Chủ tịch HĐQT CTCP Hạ tầng nước Sài Gòn, Chủ tịch HĐQT CTCP Xây dựng Hạ tầng CII, Chủ tịch HĐQT Công Ty TNHH MTV Dịch Vụ Hạ Tầng CII, Chủ tịch HĐQT Công Ty Cổ Phần B.O.O Nước Thủ Đức.
- + Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- + Các lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

❖ **Ông Nguyễn Quang Thanh - Phó Chủ tịch HĐQT**

- + Ngày tháng năm sinh: 06/01/1966
- + Giới tính: Nam
- + Số CMND: 021749007
- + Địa chỉ thường trú: 4/5 Núi Thành, P13, Quận Tân Bình, TP.HCM
- + Nơi ở hiện tại:
- + Trình độ học vấn: Thạc Sĩ Kinh Tế
- + Quá trình công tác:
  - Từ 2004 đến nay: Trưởng Phòng thẩm Định Công ty Đầu tư Tài Chính Nhà nước TP.HCM

- *Từ 04/2013 đến nay:* Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư hạ tầng kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh
- + Chức vụ hiện nay tại Tổ Chức Phát Hành: Thành viên Hội đồng Quản trị CII
- + Chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Thành viên Hội đồng quản trị Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu và Đầu Tư Chợ Lớn.
- + Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- + Các lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

❖ **Ông Đặng Ngọc Thanh – Thành viên HĐQT**

- + Ngày tháng năm sinh: 14/8/1957
- + Giới tính: Nam
- + Số CMND: 024189260 cấp ngày 06/01/2011
- + Địa chỉ thường trú: 252A Nguyễn Văn Đậu, Phường 11, quận Bình Thạnh, TP,HCM
- + Trình độ học vấn: Thạc sĩ - Quản trị Kinh doanh
- + Quá trình công tác:
  - *Từ 10/1974:* Liên lạc viên của Đội Công tác huyện đội Nghĩa Lộ tỉnh Bình Tuy.
  - *04/1974-04/1976:* Trinh sát viên, Tiểu đội trưởng trinh sát đội Nghĩa Lộ Bình Tuy
  - *05/1976-5/1979:* Tiểu đội trưởng, Trung đội trưởng, Trại Bình Minh Thuận Hải
  - *5/1979-12/1979:* Phó Đại đội trưởng C3, Tiểu đoàn 778, BCH Quân sự Thuận Hải.
  - *12/1979-12/1980:* Cán bộ Sở Tài Chính Thuận Hải
  - *12/1980-6/1987:* Trưởng phòng bảo hiểm, Sở tài chính, Thuận Hải
  - *7/1987-12/1997:* Giám đốc Công ty Bảo hiểm Nhân thị Miền Nam
  - *12/2003-6/2010:* Phó Tổng Giám đốc Công ty Bảo Việt Nhân Thọ
  - *7/2010 đến nay:* Phó Tổng Giám đốc Công ty Đầu tư Tài Chính Nhà Nước TP.HCM.
  - *Từ 06/2012 đến nay:* Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (CII).
- + Chức vụ hiện nay tại Tổ Chức Phát Hành: Phó Chủ tịch HĐQT CII
- + Chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Phó Tổng Giám đốc Công ty Đầu tư Tài Chính Nhà Nước TP.HCM
- + Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- + Các lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

❖ **Ông Lê Quốc Bình – Thành viên HĐQT**

- + Ngày tháng năm sinh: 25/02/1972
- + Giới tính: Nam
- + Số CMND: 023833426, ngày cấp 23/08/2006, nơi cấp: CA TP.HCM

- + Địa chỉ thường trú: 45 Trần Phú, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh
- + Trình độ học vấn: Thạc sỹ Kinh tế, chuyên ngành Kế toán – Kiểm toán
- + Trường đào tạo đại học: Đại học Kinh tế
- + Quá trình công tác:
  - Từ 1989 đến 1996: Sinh viên Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh.
  - Từ 1993-1997: Cán bộ Phòng Kế toán Tổng Công ty Du Lịch Thành phố Hồ Chí Minh
  - Từ 1997 – 2001 Chuyên viên Quỹ Đầu tư Phát triển Đô thị Thành phố Hồ Chí Minh
  - Từ 12/2001 – 4/2012 Giám đốc Tài chính, kiêm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Đầu tư hạ tầng kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh.
  - Từ 4/2012 đến nay: Thành viên Hội đồng Quản trị, kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh.
- + Chức vụ hiện nay tại Tổ Chức Phát Hành: Thành viên HĐQT CII kiêm Tổng Giám đốc CII
- + Chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Thành viên HĐQT CTCP Cầu đường CII, thành viên HĐQT CTCP Xây dựng Hạ tầng CII, Chủ tịch Hội đồng thành viên Công Ty TNHH MTV Khu Bắc Thủ Thiêm, Chủ tịch HĐQT Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hạ Tầng Kỹ Thuật Vinaphil, Thành viên HĐQT Công Ty Cổ Phần Hạ Tầng Nước Sài Gòn, Chủ tịch công ty Công Ty TNHH MTV Đầu Tư Kinh Doanh Địa Ốc Lữ Gia.
- + Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- + Các lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

❖ **Bà Nguyễn Mai Bảo Trâm – Thành viên HĐQT**

- + Ngày tháng năm sinh: 29/10/1963
- + Giới tính: Nữ
- + Số CMND: 020789703, ngày cấp 04/10/2010, nơi cấp: CA TP. HCM
- + Địa chỉ thường trú: 83/8 Trần Khắc Chân, Phường 9, Quận Phú Nhuận, TP HCM
- + Trình độ học vấn: Thạc sỹ Quản trị doanh nghiệp
- + Quá trình công tác:
  - Từ 1983 – 1988: Sinh viên khoa Hóa Trường Đại học Tổng Hợp TP. HCM.
  - Từ 10/1989 – 12/1993: Cán bộ Ban Trường học Thành Đoàn TP. HCM
  - Từ 01/1994 – 4/1996: Chuyên viên Ủy Ban Thanh Niên Thành phố Hồ Chí Minh
  - Từ 5/1996 – 3/1997: Ủy Ban Nhân dân Thành phố, hưởng lương chính, tạm hoãn công tác để làm đề tài tốt nghiệp cao học tại KCX Tân Thuận.
  - Từ 4/1997: Chuyên viên Ban Quản Lý dự án Công ty Thanh niên xung phong
  - Từ 5/1997 – 01/2002: Chuyên viên Quỹ Đầu tư Phát Triển Đô Thị TP. HCM.



- *Từ 02/2002-5/2012:* Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Đầu tư Cty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ Thuật TP. HCM
  - *Từ 5/2012 đến nay:* Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc Đầu tư CII.
- + Chức vụ hiện nay tại Tổ Chức Phát Hành: Thành viên HĐQT CII kiêm Phó Tổng Giám đốc Đầu tư
  - + Chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Thành viên HĐQT CTCP Hạ tầng nước Sài Gòn, Thành viên Hội đồng thành viên Công Ty TNHH MTV Khu Bắc Thủ Thiêm, Thành viên HĐQT Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hạ Tầng Kỹ Thuật Vinaphil, Chủ tịch công ty Công Ty TNHH Đầu Tư Cao Ốc Văn Phòng Điện Biên Phủ.
  - + Hành vi vi phạm pháp luật: Không
  - + Các khoản nợ đối với Công ty: Không
  - + Các lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

❖ **Ông Dương Trường Hải - Thành viên HĐQT độc lập**

- + Ngày tháng năm sinh: 1984
- + Giới tính: Nam
- + Số giấy tờ tùy thân: 023947610 do Công An TP.HCM cấp ngày 05 tháng 05 năm 2015
- + Địa chỉ thường trú: 1005/48A Trần Xuân Soạn, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh
- + Trình độ học vấn: Cử nhân Luật và Xã Hội Học
- + Trường đào tạo đại học: Cử nhân Quản trị Kinh doanh, chuyên ngành Tài chính
- + Quá trình công tác:
  - *Từ 2007 đến 2013:* Công tác tại *VinaCapital Corporate Finance Vietnam Ltd.*
  - *Từ 2013 đến nay:* *Mizuho Asia Partners Pte Ltd.*
- + Chức vụ hiện nay tại Tổ Chức Phát Hành: Thành viên Hội đồng Quản trị CII độc lập
- + Chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Giám đốc tại Mizuho Asia Partners Pte Ltd
- + Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- + Các lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

❖ **Ông Kang Sang In - Thành viên HĐQT**

- + Ngày tháng năm sinh: 09/02/1978
- + Giới tính: Nam
- + Địa chỉ thường trú: Grandville APT 113-401, Wolkye-dong, Nowon-gu, Seoul, Korea
- + Trình độ học vấn: BA, Law, Hankuk University of Foreign Studies
- + Quá trình công tác:
  - *Từ 2004 – 2006:* Trợ lý SHINHAN INVESTMENT CORP. Online Business
  - *Từ 2007 – 2009:* Trưởng nhóm SHINHAN INVESTMENT CORP.

- Overseas NewBiz Team
- *Từ 2010 – 2012:* Trưởng phòng SHINHAN INVESTMENT CORP.  
Alternative Investment
- *Từ 2013 – 2015:* Trưởng phòng SHINHAN INVESTMENT CORP.  
Special Finance
- *Từ 2016 đến nay:* Giám đốc kinh doanh vùng SHINHAN SECURITIES  
VIETNAM
- *Từ 12/2016 đến nay:* Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư hạ tầng  
kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh
- + Chức vụ hiện nay tại Tổ Chức Phát Hành: Thành viên HĐQT CII
- + Chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Giám đốc kinh doanh vùng SHINHAN  
SECURITIES VIETNAM
- + Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- + Các lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

❖ **Ông Nguyễn Hồng Sơn - Thành viên HĐQT**

- + Ngày tháng năm sinh: 1973
- + Giới tính: Nam
- + Số CMND: 001073000215
- + Địa chỉ thường trú: Số 24, 19/15 đường Kim Đông, Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai,  
Hà Nội
- + Trình độ học vấn: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh
- + Trường đào tạo đại học: Đại học Tổng hợp London - Anh
- + Quá trình công tác:
- *Trước 01/2014:* Giám đốc đầu tư – Công ty Manolis & Company Asia  
Tổng Giám đốc – Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDirect  
Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc – Phoenix  
Capital
- *Từ 01/2014:* Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ  
tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh
- *Từ 04/2015:* Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn -  
Sông Hinh
- + Chức vụ hiện nay tại Tổ Chức Phát Hành: Thành viên Hội đồng Quản trị CII
- + Chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

<i>Vị trí</i>	<i>Tổ chức</i>	<i>Thời gian bổ nhiệm</i>
Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh (VSH)	23/4/2015

<i>Vị trí</i>	<i>Tổ chức</i>	<i>Thời gian bổ nhiệm</i>
Thành viên HĐQT	CTCP Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec (VINMEC)	7/2013
Chủ tịch HĐQT	CTCP Thực phẩm Việt Nam	2000
Chủ tịch HĐQT	CTCP Đầu tư TC Phụng Hoàng	2007
Tổng Giám đốc	CTCP Đầu tư Việt Nam-Ô Man	2010

- + Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- + Các lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

❖ **Ông John Eric T.Francia - Thành viên HĐQT**

- + Ngày tháng năm sinh: 01/08/1971
- + Giới tính: Nam
- + Địa chỉ thường trú: Tầng 34 tòa nhà Tower One, Góc Tam Giác Ayala, Đại Lộ Ayala, Thành Phố Makati, Philippines
- + Trình độ học vấn: Tốt nghiệp Bằng Cử Nhân Kinh Tế Chính Trị và Nhân Văn tại Đại Học Châu Á và Thái Bình Dương (Philippines năm 1993); Tốt nghiệp Cao Học Tâm Lý về Quản Trị tại Đại Học Cambridge (Anh Quốc năm 1995)
- + Quá trình công tác:
  - *Từ 1993-1994:* Trưởng Bộ Phận Kế Hoạch Tập Đoàn của Đại Học Châu Á và Thái Bình Dương
  - *Từ 1995 – 1996:* Tư vấn Chiến Lược cao cấp Công ty SGV & Co. Philippines
  - *Từ năm 1996 -1998:* Phó Tổng Giám Đốc Công ty Quản Trị Truyền Thông Châu Âu (khu vực Châu Á Thái Bình Dương)
  - *Từ 1998 – 2008:* Chuyên viên tư vấn cao cấp và Trưởng Bộ Phận Kế Hoạch Doanh Nghiệp Quản Lý nhóm (các nước bao gồm Manila, Hồng Kông, CambridgeMA)
  - *Từ 2009 đến nay:* Giám Đốc Điều Hành về Phát Triển và Chiến Lược Doanh Nghiệp Tập Đoàn Ayala
  - *Từ 04/2013 đến nay:* Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư hạ tầng kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh
- + Chức vụ hiện nay tại Tổ Chức Phát Hành: Thành viên Hội đồng Quản trị CII
- + Chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- + Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- + Các lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

#### 4.2 Ban Giám đốc và Kế toán trưởng:

STT	Họ và tên	Số CMND/CCCD/ Hộ chiếu	Năm sinh	Chức vụ
1	Ông Lê Quốc Bình	023833426	1972	Tổng Giám đốc
2	Bà Nguyễn Mai Bảo Trâm	020789703	1963	Phó Tổng Giám đốc
3	Ông Nguyễn Văn Thành	023724594	1965	Phó Tổng Giám đốc
4	Ông Dương Quang Châu	024686541	1971	Giám đốc Đầu tư
5	Bà Nguyễn Quỳnh Hương	023753035	1980	Giám đốc phòng nguồn vốn
6	Bà Nguyễn Thị Hồng Diệp	225272530	1985	Giám đốc Phòng Tổ chức – Hành chính
7	Ông Nguyễn Trường Hoàng	025362510	1979	Giám đốc Phát triển dự án
8	Bà Nguyễn Thị Thu Trà	024636428	1978	Giám đốc tài chính
9	Bà Nguyễn Thị Mai Hương	023038910	1972	Kế toán trưởng

❖ **Ông Lê Quốc Bình – Tổng Giám đốc**

Vui lòng xem thông tin về Ông Lê Quốc Bình – Thành viên Hội đồng Quản trị được nêu tại phần giới thiệu Hội đồng Quản trị phía trên đây.

❖ **Bà Nguyễn Mai Bảo Trâm – Phó Tổng Giám đốc**

Vui lòng xem thông tin về Bà Nguyễn Mai Bảo Trâm – Thành viên Hội đồng Quản trị được nêu tại phần giới thiệu Hội đồng Quản trị phía trên đây.

❖ **Ông Nguyễn Văn Thành**

+ Ngày tháng năm sinh: 09/06/1965

+ Giới tính: Nam

+ Số CMND: 023724594 Ngày cấp: 23/12/2013 Nơi cấp: CA TP.HCM Địa chỉ thường trú: 818/56B Lê Lợi, Phường 3, Quận Gò Vấp, Tp.Hồ Chí Minh

+ Trình độ học vấn: Cử nhân kinh tế.

+ Quá trình công tác:

- |               |   |
|---------------|---|
| ▪ Thời gian   | Đơn vị công tác                           |
| ▪ 1990 – 2002 | Công ty Sapsimex                          |
| ▪ 2002 – 2009 | Công ty CP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Tp.HCM |
| ▪ 2009 – 2010 | Công ty CP Đầu tư Đồng Thuận              |

(Dự án BOT tuyến trách Biên Hòa)

- 2010 – 2011 Công ty CP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Tp.HCM
- 2011 – 2014 Công ty CP Cơ khí Điện Lữ Gia
- 2014 – 04/2018 Công ty CP Đầu tư Cầu đường CII
- + Chức vụ hiện nay tại Tổ Chức Phát Hành: Phó Tổng Giám đốc CII
- + Chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Tổng Giám đốc CTCP Hạ tầng nước Sài Gòn, Chủ tịch Hội đồng thành viên Công Ty Cổ Phần Cơ Khí Điện Lữ Gia.
- + Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- + Các lợi ích liên quan đối với Công ty: Không.

❖ **Ông Dương Quang Châu – Giám đốc đầu tư**

- + Ngày tháng năm sinh: 16/02/1971
- + Giới tính: Nam
- + Số CMND: 024686541
- + Địa chỉ thường trú: 366/9K Chu Văn An, P.12, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh
- + Trình độ học vấn: Đại học
- + Quá trình công tác:
  - Từ 1994-1997: Công tác tại Khu Quản lý Đường bộ 7
  - Từ 1997-2003: Công tác tại Ban Quản lý các dự án 18
  - Từ 2003 đến nay: Công tác tại CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP Hồ Chí Minh
  - Từ 05/2012: Phó Tổng Giám đốc CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP Hồ Chí Minh
- + Chức vụ hiện nay tại Tổ Chức Phát Hành: Giám đốc Đầu tư CII
- + Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công Ty Cổ Phần Đầu Tư và Xây Dựng Cầu Đường Bình Triệu, Thành viên Hội đồng quản trị Công Ty Cổ Phần Đầu Tư và Xây Dựng Xa Lộ Hà Nội, Thành viên Hội đồng quản trị Công Ty Cổ Phần Xây Dựng Cầu Sài Gòn.
- + Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- + Các lợi ích liên quan đối với Công ty: Không.

❖ **Bà Nguyễn Quỳnh Hương – Giám đốc phòng Quản lý vốn**

- + Ngày tháng năm sinh: 23/01/1980
- + Giới tính: Nữ
- + Số CMND: 023753035
- + Địa chỉ thường trú: B0606 Khu căn hộ Hoàng Anh, 357 Lê Văn Lương, P.Tân Quy, Q.7, HCM
- + Trình độ học vấn: Cử nhân Tài chính - Saint Cloud State University - Armenia
- + Quá trình công tác:

- *Từ 2004-2005:* Chuyên viên tài chính – Phòng Tài Chính Tập Đoàn Bất Động Sản Long & Foster, Virginia, Mỹ
  - *Từ 2005 – 2006:* Chuyên viên đầu tư cao cấp – Quỹ Đầu Tư Indochina Capital – Văn phòng Việt Nam
  - *Từ 2006 – 2008:* Phó Giám Đốc – Quỹ Đầu Tư Vietbridge Capital – Văn phòng Việt Nam, Trưởng Ban Kiểm Soát Công ty Cổ Phần Đầu Tư Năm Bảy Bảy
  - *Từ 2011 – 2012:* Phó Giám Đốc – Quỹ Đầu Tư Saigon Asset Management – Văn phòng Việt Nam, Trưởng Ban Kiểm Soát Công ty Cổ Phần Đầu Tư Năm Bảy Bảy
  - *Từ 11/2012 – 7/2013:* Trưởng bộ phận Phát Triển Thị Trường - Công ty Pricewaterhouse Coopers Việt Nam, Trưởng Ban Kiểm Soát Công ty Cổ Phần Đầu Tư Năm Bảy Bảy
  - *Từ 8/2013 – nay:* Giám Đốc Phát triển dự án & Quản lý vốn - CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP Hồ Chí Minh, Trưởng Ban Kiểm Soát Công ty Cổ Phần Đầu Tư Năm Bảy Bảy.
- + Chức vụ hiện nay tại Tổ Chức Phát Hành: Giám Đốc Phát triển dự án & Quản lý vốn CII
  - + Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Trưởng Ban Kiểm Soát Công ty Cổ Phần Đầu Tư Năm Bảy Bảy
  - + Hành vi vi phạm pháp luật: Không
  - + Các khoản nợ đối với Công ty: Không
  - + Các lợi ích liên quan đối với Công ty: Không.

❖ **Ông Nguyễn Trường Hoàng – Giám đốc Phát triển Dự án**

- + Giới tính: Nam
  - + Ngày, tháng, năm sinh: 04/04/1979
  - + Chỗ ở hiện nay: 409/18 Nguyễn Trọng Tuyển, Phường 2, Tân Bình, TP. HCM.
  - + Trình độ học vấn: Thạc sỹ Kỹ thuật Xây dựng, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
  - + Quá trình công tác:
- *Từ 2002-2003:* Trung tâm nghiên cứu công nghệ và Thiết bị công nghiệp (RECTIE) – Trường ĐH Bách Khoa TPHCM, vị trí kỹ sư thiết kế.
  - *Từ 2003 – 2006:* Sở Giao thông vận tải TP. HCM – Giám sát dự án đại diện Chủ đầu tư.
  - *Từ 2006 – 2008:* Ban Quản lý đường sắt đô thị TP. HCM, tham gia dự án hỗ trợ kỹ thuật do ADB tài trợ.
  - *Từ 2008 – nay:* Công ty Cổ phần Đầu tư hạ tầng kỹ thuật TP. HCM
- + Chức vụ hiện nay tại Tổ Chức Phát Hành: Giám Đốc Phát triển dự án
  - + Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác: Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư Cao ốc văn phòng Điện Biên Phủ

- + Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- + Các lợi ích liên quan đối với Công ty: Không.

❖ **Bà Nguyễn Thị Hồng Diệp – Giám đốc Phòng Tổ chức – Hành chính**

- + Ngày tháng năm sinh: 22/5/1985
- + Giới tính: Nữ
- + Số CCCD: 056185000237 do Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư cấp ngày 16 tháng 7 năm 2018
- + Địa chỉ thường trú: 220/50A/91E Xô viết nghệ tĩnh, phường 21, Quận Bình Thạnh.
- + Trình độ học vấn: Cử nhân Luật
- + Quá trình công tác:
  - Từ 2007-2015: Luật sư – Công Ty Luật YKVN
  - Từ 2015 – nay: Giám đốc Tổ chức – Hành chính CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP Hồ Chí Minh
- + Chức vụ hiện nay tại Tổ Chức Phát Hành: Giám đốc Tổ chức – Hành chính
- + Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- + Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- + Các lợi ích liên quan đối với Công ty: Không.

❖ **Bà Nguyễn Thị Thu Trà – Giám đốc Tài chính**

- + Ngày tháng năm sinh: 23/03/1978
- + Giới tính: Nữ
- + Số CMND: 024636428
- + Địa chỉ thường trú: 18/6F Nguyễn Cửu Vân, P.17, Q.1, TP Hồ Chí Minh
- + Trình độ học vấn: Thạc sĩ kinh tế
- + Quá trình công tác:
  - Từ năm 1999 đến tháng 02/2006: làm việc tại CTCP Giao nhận Vận tải và Thương mại (Vinalink)
  - Từ 03/2006 đến nay: làm việc tại CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP Hồ Chí Minh
  - Từ 05/2012 đến nay: Giám đốc Tài chính tại CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP Hồ Chí Minh
- + Chức vụ hiện nay tại Tổ Chức Phát Hành: Giám đốc Tài chính
- + Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác: Tổng giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Vinaphil, Thành viên Hội đồng thành viên Công Ty TNHH MTV Khu Bắc Thủ Thiêm, Thành viên Hội đồng quản trị Công Ty Cổ Phần Đầu Tư và Phát Triển Xây Dựng Ninh Thuận.
- + Hành vi vi phạm pháp luật: Không

- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- + Các lợi ích liên quan đối với Công ty: Không.

❖ **Bà Nguyễn Thị Mai Hương – Kế toán trưởng**

- + Ngày tháng năm sinh: 04/02/1972
- + Giới tính: Nữ
- + Số CMND: 023038910
- + Địa chỉ thường trú: 37 Phan Chu Trinh, P. Bến Thành, Quận 1, TP Hồ Chí Minh
- + Trình độ học vấn: Cử nhân kinh tế – Chuyên ngành Kế toán
- + Quá trình công tác:
  - *Từ 1993 – 1996:* Kế toán tổng hợp Xí nghiệp Mặt hàng mới, thuộc Công ty XNK Thủy sản Việt Nam
  - *Từ 4/1996 – 4/2001:* Kế toán tổng hợp, Ban Tài chính – Kế toán Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam
  - *Từ 5/2001 – 7/2006:* Kế toán trưởng Công ty Du lịch và Dịch vụ tổng hợp thuộc Tổng Công ty Xuất Nhập Khẩu Thủy sản Việt Nam
  - *Từ 8/2006 - 4/2011:* Phó ban Tài chính – Kế toán, Kế toán Tổng hợp Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam
  - *Từ 5/2011 – 5/2012:* Quản trị viên 5, kế toán tổng hợp CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP Hồ Chí Minh
  - *Từ 5/2012 đến nay:* Kế toán trưởng CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP Hồ Chí Minh
- + Chức vụ hiện nay tại Tổ Chức Phát Hành: Kế toán trưởng CII.
- + Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công Ty Cổ Phần Đầu Tư và Xây Dựng Cầu Đường Bình Triệu, Thành viên ban kiểm soát Công Ty Cổ Phần Xây Dựng Hạ Tầng CII.
- + Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- + Các lợi ích liên quan đối với Công ty: Không.

**4.3 Ban Kiểm soát**

STT	Họ và tên	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu	Năm sinh	Chức danh
1	Ông Đoàn Minh Thu	020370237	1961	Trưởng BKS
2	Bà Trần Thị Tuất	020077657	1958	Thành viên BKS
3	Bà Trịnh Thị Ngọc Anh	020169334	1960	Thành viên BKS



❖ **Ông Đoàn Minh Thư – Trưởng Ban Kiểm soát**

- + Ngày tháng năm sinh: 26/06/1961
- + Giới tính: Nam
- + Số CMND: 020370237, ngày cấp 26/7/2001, nơi cấp: Công An TP.HCM
- + Địa chỉ thường trú: 231/24 Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận Phú Nhuận, TP.HCM
- + Trình độ học vấn: Thạc sĩ kinh tế, Kỹ sư Hóa học
- + Quá trình công tác:
  - Từ 1997 – 2002: Phó Giám đốc Công ty Invesco kiêm Phó Giám đốc Ban Quản lý Dự án đường Hùng Vương (6-9/2002 kiêm Trưởng trạm thu phí đường Kinh Dương vương).
  - Từ 2003 – 2010: Giám đốc Ban Quản lý Cụm Công nghiệp – Khu Dân cư Nhị Xuân.
  - Từ 2010 – nay: Giám đốc Khối các Công ty thành viên – CTCP Nguyễn Kim, Tổng Giám đốc CTCP GENERALIMEX
  - Từ 2002- nay: Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CII
- + Chức vụ hiện nay tại Tổ Chức Phát Hành: Trưởng Ban Kiểm soát CII.
- + Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác: Thành viên Hội đồng quản trị Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu An Giang, Thành viên Hội đồng quản trị Công Ty Cổ Phần Lương Thực Thực Phẩm Vĩnh Long.
- + Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- + Các lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

❖ **Bà Trần Thị Tuất – Thành viên Ban Kiểm soát**

- + Ngày tháng năm sinh: 22/09/1958
- + Giới tính: Nữ
- + Số CMND: 020077657, ngày cấp 03/08/2004, nơi cấp: Công An TP.HCM
- + Địa chỉ thường trú: 462/3 Huỳnh Văn Bánh, Quận Phú Nhuận, TP.HCM
- + Trình độ học vấn: Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Ngân hàng
- + Quá trình công tác:
  - Từ 1981 – 1995: Ngân hàng Kiến thiết Tỉnh Phú Khánh.
  - Từ 1995 – đến nay: Công tác tại Ngân hàng Đầu tư & Phát triển CN TP.HCM (Phó Giám đốc Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam).
  - Từ 2012: Thành viên Ban Kiểm soát CII
- + Chức vụ hiện nay tại Tổ Chức Phát Hành: Thành viên Ban Kiểm soát CII.
- + Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác: Phó Giám đốc Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam
- + Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- + Các lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

❖ **Bà Trịnh Thị Ngọc Anh – Thành viên Ban Kiểm soát**

- + Ngày tháng năm sinh: 08/04/1960
- + Giới tính: Nữ
- + Số CMND: 020169334, ngày cấp 26/06/2007, nơi cấp: Công An TP.HCM
- + Địa chỉ thường trú: Số 04 đường 715 Tạ Quang Bửu, Phường 4, Quận 8, TP.HCM
- + Trình độ học vấn: Cử nhân Kinh tế chuyên ngành kế toán
- + Quá trình công tác:
  - Từ 1980 – 1995: Công tác tại Công ty Tư vấn Xây dựng Bộ Xây dựng (Nagexco)
  - Từ 1995 – 2004: Công tác tại Công ty Đầu tư và Phát triển Xây dựng
  - Từ 2004 - 2012: Công tác tại Công ty CP Đầu tư và Phát triển Xây dựng
  - Từ 04/2012 đến nay: Thành viên Ban Kiểm soát CII
- + Chức vụ hiện nay tại Tổ Chức Phát Hành: Thành viên Ban Kiểm soát CII.
- + Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác: Không
- + Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- + Các lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

**5. Ngành nghề kinh doanh: Hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành tập trung chủ yếu vào các ngành nghề sau:**

- Đầu tư xây dựng và kinh doanh các công trình theo hình thức hợp đồng: xây dựng - kinh doanh - chuyển giao công trình B.O.T, xây dựng - chuyển giao công trình BT, xây dựng hạ tầng khu công nghiệp, khu dân cư;
- Dịch vụ thu phí giao thông, kinh doanh nhà vệ sinh công cộng, nhà vệ sinh lưu động;
- Mua bán các thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực thu phí giao thông và xây dựng;
- Tư vấn xây dựng (bao gồm tư vấn thiết kế, giám sát, đầu tư, kiểm định các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật);
- Đầu tư và kinh doanh bất động sản.

**6. Tình hình tài chính của doanh nghiệp (3 năm liền kề trước năm phát hành)**

TT	Chỉ tiêu	Năm thứ 1	Năm thứ 2	Năm thứ 3
		(số liệu 31/12/2016)	(số liệu 31/12/2017)	(số liệu 31/12/2018)
1	Vốn chủ sở hữu thực có (*) (triệu đồng)	4.296.795	7.630.865	7.713.483
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN (triệu đồng)	998.511	1.612.684	215.127
3	Hệ số nợ /vốn chủ sở hữu thực có (lần)	1,36	1,59	1,89

TT	Chỉ tiêu	Năm thứ 1	Năm thứ 2	Năm thứ 3
		(số liệu 31/12/2016)	(số liệu 31/12/2017)	(số liệu 31/12/2018)
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE)	23,2%	21,1%	2,8%
5	Tỷ lệ an toàn vốn theo quy định của pháp luật	-	-	-

(\*): vốn chủ sở hữu thực có bao gồm: vốn góp của chủ sở hữu, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, thặng dư vốn cổ phần, quỹ và lợi ích cổ đông không kiểm soát;

Nguồn: theo báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán cho năm tài chính 2016, 2017 và 2018.

- Tình hình thanh toán các khoản nợ đến hạn (trong đó bao gồm cả các khoản nợ trái phiếu đến hạn trong 3 năm gần nhất trước đợt phát hành trái phiếu): Công ty đã thực hiện thanh toán các khoản nợ gốc, lãi đến hạn đầy đủ (thể hiện tại Báo cáo định kỳ, tình hình thanh toán gốc lãi Trái phiếu Doanh nghiệp và Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016, 2017 và 2018).
- Tình hình nộp ngân sách nhà nước: Công ty đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước.

### III. THÔNG TIN VỀ GÓI TRÁI PHIẾU THỨ NHẤT:

1. Căn cứ pháp lý của đợt phát hành: Nghị định số 163/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ về phát hành trái phiếu doanh nghiệp, Nghị quyết Hội đồng quản trị CII số 218/NQ – HĐQT (NK 2017-2022) ngày 09/10/2019 và Quyết định Chủ tịch Hội đồng quản trị CII số 291/QĐ - HĐQT-CII ngày 09/10/2019.
2. Việc đáp ứng các điều kiện phát hành trái phiếu của doanh nghiệp: Theo quy định tại Điều 10, Điều 11 Nghị định số 163/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ về phát hành trái phiếu doanh nghiệp.
3. Đối với phát hành trái phiếu không chuyển đổi và không kèm theo chứng quyền:
  - Thời gian hoạt động của doanh nghiệp: theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302483177 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 24 tháng 12 năm 2001, được thay đổi, bổ sung tại từng thời điểm
  - Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm trước liền kề năm phát hành (căn cứ theo báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2016, 2017 và 2018):

TT	Chỉ tiêu	Năm thứ 1	Năm thứ 2	Năm thứ 3
		(số liệu 31/12/2016)	(số liệu 31/12/2017)	(số liệu 31/12/2018)
1	Vốn chủ sở hữu thực có (triệu đồng)	4.296.795	7.630.865	7.713.483
2	Tổng tài sản (triệu đồng)	10.141.186	20.709.186	22.271.753
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN (triệu đồng)	998.511	1.612.684	215.127

TT	Chỉ tiêu	Năm thứ 1	Năm thứ 2	Năm thứ 3
		(số liệu 31/12/2016)	(số liệu 31/12/2017)	(số liệu 31/12/2018)
4	Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu thực có (lần)	1,36	1,59	1,89

- Số lượng nhà đầu tư đăng ký mua trái phiếu của đợt phát hành: theo quy định của pháp luật.
  - Phương án phát hành trái phiếu đã được phê duyệt tại: Nghị quyết Hội đồng quản trị số 218/NQ – HĐQT (NK 2017-2022) ngày 09/10/2019 và Quyết định số 291/QĐ - HĐQT-CII ngày 09/10/2019 của Chủ tịch HĐQT Công ty.
  - Tình hình thanh toán các khoản nợ trái phiếu đến hạn trong 03 năm liền kề trước đợt phát hành trái phiếu: thanh toán đầy đủ và đúng hạn.
  - Hợp đồng tư vấn ký với công ty chứng khoán: hợp đồng tư vấn và đại lý phát hành số 14/2019/HĐTV/TPS-CII ký ngày 09 tháng 10 năm 2019 giữa Tổ Chức Phát Hành và Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong.
4. Mục đích của đợt phát hành trái phiếu:
- Tiền thu được từ đợt chào bán gói Trái Phiếu thứ nhất sẽ được sử dụng để:
- i. Tăng quy mô vốn hoạt động của Tổ Chức Phát Hành; và/hoặc
  - ii. Đầu tư vào các chương trình, dự án của Tổ Chức Phát Hành, đáp ứng các yêu cầu của việc huy động vốn từ Trái Phiếu.
5. Tổng giá trị phát hành của gói Trái Phiếu thứ nhất (Đợt 1) : tối đa 200.000.000.000 VND (Hai trăm tỷ Đồng).
6. Số lượng phát hành : tối đa 2.000 Trái Phiếu
7. Điều kiện, điều khoản của trái phiếu (theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 163/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 12 năm 2018 về phát hành trái phiếu doanh nghiệp):
- Kỳ hạn dự kiến phát hành: 24 tháng.
  - Mệnh giá: 100.000.000 VND (Một trăm triệu Đồng)/Trái Phiếu.
  - Loại hình trái phiếu: Trái phiếu doanh nghiệp, không chuyển đổi, không có tài sản bảo đảm và không kèm chứng quyền (“**Trái Phiếu**”).
  - Hình thức trái phiếu: Bút toán ghi sổ
  - Lãi suất:
    - i. Năm đầu: lãi suất dự kiến áp dụng là 11%/năm; và
    - ii. Từ năm thứ hai trở đi: lãi suất bằng trung bình cộng lãi suất tiết kiệm thường áp dụng cho cá nhân, kỳ hạn 12 (mười hai) tháng, lãi trả cuối kỳ do Ngân hàng TMCP Tiên Phong công bố cộng biên độ 4%/năm (bốn phần trăm một năm).
- Ngày phát hành: dự kiến ngày 24/10/2019.
8. Phương thức phát hành: Trái Phiếu được phát hành riêng lẻ theo quy định của Nghị Định số 163/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 12 năm 2018 của Chính Phủ về phát hành trái phiếu doanh nghiệp.

9. Các tổ chức tham gia phát hành:

- Tổ chức phát hành: Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hạ Tầng Kỹ Thuật Thành Phố Hồ Chí Minh.
- Tùy thuộc vào tình hình thực tế tại thời điểm phát hành, Chủ Tịch HĐQT sẽ quyết định lựa chọn các đối tác liên quan đến mỗi đợt phát hành trái phiếu như sau:
  - + Đại diện người sở hữu trái phiếu (nếu có): tùy tình hình thực tế khi phát hành Trái Phiếu, ủy quyền Chủ Tịch HĐQT quyết định lựa chọn Đại diện người sở hữu trái phiếu phù hợp theo quy định của pháp luật .
  - + Tổ chức tư vấn, đại lý phát hành: Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong.
  - + Đại lý lưu ký, thanh toán và quản lý chuyển nhượng Trái Phiếu: Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong.
  - + Ngân hàng quản lý tài khoản (nếu áp dụng): một ngân hàng thương mại có kinh nghiệm và khả năng thực hiện theo thỏa thuận giữa các bên tham gia giao dịch.

10. Quyền của nhà đầu tư sở hữu trái phiếu:

Được doanh nghiệp phát hành trái phiếu thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi trái phiếu khi đến hạn và bảo đảm việc thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) theo các điều kiện, điều khoản của trái phiếu khi phát hành.

Được dùng trái phiếu để chuyển nhượng, cho, tặng, để lại, thừa kế, chiết khấu và sử dụng trái phiếu làm tài sản bảo đảm trong các quan hệ dân sự và quan hệ thương mại theo quy định của pháp luật.

11. Mua lại trái phiếu trước hạn:

Tổ Chức Phát Hành sẽ mua lại toàn bộ các Trái Phiếu đang lưu hành vào Ngày Đáo Hạn hoặc mua lại trước hạn theo quy định cụ thể trong Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái Phiếu.

12. Nhà đầu tư mua trái phiếu tự đánh giá mức độ rủi ro trong việc đầu tư trái phiếu, hạn chế về giao dịch trái phiếu được đầu tư và tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

13. Các điều khoản và điều kiện khác (nếu có):

Sẽ được quy định cụ thể trong các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu và các hợp đồng, thỏa thuận được ký kết nhằm mục đích phát hành Trái Phiếu.

#### IV. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH VÀ KẾ HOẠCH THANH TOÁN GỐC LÃI CHO NHÀ ĐẦU TƯ

1. Kế hoạch sử dụng tiền thu được từ phát hành trái phiếu:

Tổ Chức Phát Hành sẽ sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu cho các mục đích như sau:

- i. Tăng quy mô vốn hoạt động của Tổ Chức Phát Hành; và/hoặc
- ii. Đầu tư vào các chương trình, dự án của Tổ Chức Phát Hành, đáp ứng các yêu cầu của việc huy động vốn từ Trái Phiếu.

Theo thẩm quyền được giao bởi Hội Đồng Quản Trị, Chủ tịch Hội đồng Quản trị của Tổ Chức Phát Hành hoặc người được Chủ Tịch HĐQT ủy quyền có quyền quyết định mức phân bổ số tiền thu được từ việc chào bán các Trái Phiếu cho mỗi mục đích nêu trên trên cơ sở linh hoạt và phù hợp với quy định của pháp luật và quy chế nội bộ của Tổ Chức Phát Hành

2. Phương thức và kế hoạch thanh toán gốc, lãi cho nhà đầu tư:

- i. Lãi của Trái Phiếu được thanh toán 03 (ba) tháng/ lần;
- ii. Gốc của Trái Phiếu được thanh toán một lần vào ngày đáo hạn (trừ trường hợp Trái Phiếu được mua lại bắt buộc hoặc mua lại trước hạn phù hợp với các điều khoản và điều kiện tương ứng của Trái Phiếu).

## V. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN :

Đại lý Tư vấn và Phát hành Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong (“TPS”)

Đại lý Đăng ký, Thanh TPS

toán và Quản lý Chuyên

nhượng:

## VI. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO CÓ THỂ XẢY RA LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

Nhà đầu tư nên xem xét cẩn trọng các nhân tố rủi ro và không chắc chắn được mô tả bên dưới, cùng với các thông tin trong Bản Công Bố Thông Tin này. Hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính hoặc kết quả hoạt động của Tổ Chức Phát Hành có thể bị ảnh hưởng bất lợi đáng kể bởi bất kỳ rủi ro nào trong số đó. Những rủi ro được mô tả dưới đây không phải là những rủi ro duy nhất liên quan đến Tổ Chức Phát Hành hoặc Trái Phiếu. Những rủi ro và những khả năng không chắc chắn khác mà Tổ Chức Phát Hành hiện không biết đến, hoặc cho là không quan trọng, cũng có thể ảnh hưởng bất lợi đến việc đầu tư vào Trái Phiếu.

### 1. Rủi ro về kinh tế

**Thay đổi về điều kiện kinh tế, chính trị, pháp lý và chính sách ở Việt Nam có thể ảnh hưởng đáng kể và bất lợi đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của Tổ Chức Phát Hành**

Tất cả doanh thu của Tổ Chức Phát Hành đều phát sinh ở Việt Nam. Tổ Chức Phát Hành phụ thuộc vào các điều kiện kinh tế, chính trị, pháp lý và chính sách ở Việt Nam mà các điều kiện đó khác biệt với các điều kiện ở các nước có nền kinh tế phát triển hơn xét trên các khía cạnh quan trọng, bao gồm cả mức độ can thiệp của chính phủ, trình độ phát triển, tốc độ tăng trưởng, quản lý ngoại hối, kiểm soát lương và giá cả, và hạn chế đối với hàng hóa xuất nhập khẩu. Kể từ cuối những năm 1980 Chính phủ Việt Nam đã thực hiện nhiều biện pháp chú trọng đến việc sử dụng tác động thị trường để cải cách kinh tế, việc giảm sở hữu nhà nước đối với tư liệu sản xuất và việc thiết lập bộ máy quản lý cải tiến trong các doanh nghiệp, một phần đáng kể tư liệu sản xuất ở Việt Nam vẫn thuộc sở hữu của chính phủ Việt Nam. Công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của Tổ Chức Phát Hành có thể bị ảnh hưởng bất lợi bởi những thay đổi chính sách và biện pháp đó.

Mặc dù nền kinh tế Việt Nam đã tăng trưởng đáng kể trong những thập kỷ qua, tỷ lệ tăng trưởng vẫn không đồng đều, cả về mặt địa lý lẫn giữa các ngành khác nhau của nền kinh tế. Chính phủ Việt Nam đã thực hiện nhiều biện pháp khác nhau để khuyến khích tăng trưởng kinh tế và hướng dẫn phân bổ các nguồn lực. Một số trong các biện pháp này có thể mang lại lợi ích cho tổng thể nền kinh tế Việt Nam, nhưng có khả năng tác động tiêu cực đến Tổ Chức Phát Hành. Chẳng hạn, điều kiện tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành có thể bị ảnh hưởng bất lợi bởi việc tăng lãi suất để kiểm soát tốc độ tăng trưởng kinh tế. Các biện pháp đó có thể làm

giảm hoạt động kinh tế ở Việt Nam, từ đó có thể ảnh hưởng bất lợi đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của Tổ Chức Phát Hành và cũng có thể làm tăng chi phí vốn vay của Tổ Chức Phát Hành.

Chính phủ Việt Nam có thể can thiệp vào nền kinh tế Việt Nam và đôi lúc tạo ra những thay đổi quan trọng về chính sách, bao gồm cả việc thay đổi về cơ chế kiểm soát lương và giá cả, quản lý vốn và ngoại hối và hạn chế đối với hàng xuất khẩu và/hoặc nhập khẩu. Công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của Tổ Chức Phát Hành có thể bị ảnh hưởng bất lợi từ những thay đổi chính sách đó.

Tình hình kinh tế Việt Nam cũng ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành. Các yếu tố đã và có khả năng tiếp tục ảnh hưởng bất lợi đến nền kinh tế Việt Nam bao gồm các nguy cơ bùng phát bệnh dịch do các yếu tố trong nước hoặc ngoài nước; biến động tỷ giá; tỷ lệ lạm phát cao và việc Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam tăng lãi suất; thay đổi về thuế; các thiên tai, bao gồm cả sóng thần, hỏa hoạn, lũ lụt và các thảm họa tương tự khác; thay đổi giá dầu; sự phát triển về chính sách, chính trị hoặc kinh tế khác ở Việt Nam hoặc ảnh hưởng đến Việt Nam, và các xu hướng kinh tế toàn cầu mang tính tiêu cực bao gồm khủng hoảng kinh tế toàn cầu dẫn đến những đợt điều chỉnh trên thị trường bất động sản và chứng khoán, thiếu nguồn cung vốn, suy giảm mang tính hệ quả đối với hoạt động đầu tư nước ngoài và đình trệ tăng trưởng kinh tế.

Tổ Chức Phát Hành không thể đưa ra bất kỳ bảo đảm nào liên quan đến sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam trong tương lai. Một đợt suy thoái của nền kinh tế Việt Nam có thể ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của Tổ Chức Phát Hành.

#### **Mức độ lạm phát cao và lãi suất cao ở Việt Nam có thể ảnh hưởng bất lợi đến tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành**

Từ năm 2011 trở về trước, tỷ lệ lạm phát của Việt Nam luôn ở mức cao hai con số. Tuy nhiên, trong giai đoạn 2011-2016, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã điều hành chủ động, linh hoạt các công cụ chính sách tiền tệ, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa góp phần quan trọng trong kiểm soát và đưa lạm phát ở mức cao 23% vào tháng 8/2011 xuống còn 6,81% năm 2012, 6,04% năm 2013, 1,84% năm 2014, 0,6% năm 2015, 4,74% năm 2016 và 3,53% cho năm 2017. Mức lạm phát của năm 2017 thấp hơn năm 2016 và nằm trong giới hạn mục tiêu 5% mà Quốc hội đã đề ra. Mặt bằng lãi suất năm 2017 duy trì ổn định, lãi suất huy động chỉ hơi tăng nhẹ vào những tháng đầu năm; lãi suất cho vay trung bình hầu như không đổi nhưng một số tổ chức tín dụng đã có chính sách giảm lãi suất cho vay xuống 0,5 – 1%/năm đối với các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên.

Mặc dù tỷ lệ lạm phát được duy trì ở mức ổn định trong một vài năm trở lại đây, không thể bảo đảm rằng nền kinh tế Việt Nam sẽ không lặp lại các giai đoạn lạm phát cao trong tương lai, đặc biệt trong thời gian tới khi nền kinh tế được dự báo là tăng trưởng nhanh trở lại. Nếu lạm phát của Việt Nam tăng cao đáng kể thì chi phí của Tổ Chức Phát Hành, bao gồm cả chi phí nguyên liệu thô, chi phí trả lương người lao động, chi phí nhiên liệu, chi phí vận chuyển, chi phí xây dựng, chi phí bảo trì, chi phí tài chính và chi phí quản lý khác dự kiến sẽ tăng. Nếu Tổ Chức Phát Hành không thể chuyển các chi phí và phí tổn gia tăng này vào giá dịch vụ cho khách hàng, thì các chi phí đó sẽ có thể ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành. Hơn nữa, tỷ lệ lạm phát và mức lãi suất cho vay cao có thể ảnh hưởng bất lợi đến nền kinh tế Việt Nam, môi trường kinh doanh và niềm tin của người tiêu dùng nói chung, và do đó ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, và kết quả hoạt

động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành.

Ngoài ra, Tổ Chức Phát Hành không bảo đảm rằng chính phủ Việt Nam sẽ không tiếp tục thực hiện các chính sách chống lạm phát, bao gồm cả việc cấm tăng hoặc hạn chế tăng giá cả một số mặt hàng và sản phẩm do chính phủ kiểm soát.

### **Biến động về lãi suất có thể làm gia tăng chi phí vay vốn**

Biến động về lãi suất có thể làm gia tăng chi phí vay vốn, Biến động về lãi suất đã, đang và sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến chi phí vay vốn của Tổ Chức Phát Hành và do đó ảnh hưởng đến kết quả hoạt động. Lãi suất cho vay ngắn hạn và dài hạn bằng VND công bố bởi Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam trong giai đoạn từ tháng 01/2017 đến tháng 12/2018 dao động quanh mức 8,5% -10,3% một năm. Vào 31 tháng 12 năm 2018, lãi suất trung bình hằng năm cho các khoản vay VND của Tổ Chức Phát Hành vào khoảng 10%/ năm. Chi phí lãi vay hợp nhất của Tổ Chức Phát Hành trong năm 2018 là 632 tỷ VND. Tổ Chức Phát Hành không thể cam kết rằng các ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng sẽ không tăng lãi suất cũng như việc Ngân Hàng Nhà Nước sẽ không tăng lãi suất trung tâm trong thời gian tới. Bất kỳ sự gia tăng lãi suất nào trong thời gian tới cũng có thể ảnh hưởng đến chi phí vay và do đó ảnh hưởng bất lợi đến tình hình tài chính và kết quả của hoạt động kinh doanh.

### **Nền kinh tế Việt Nam vẫn còn phải chịu các rủi ro gắn liền với một nền kinh tế mới nổi**

Nền kinh tế Việt Nam vẫn phải chịu các rủi ro gắn liền với nền kinh tế mới nổi. Các nhà đầu tư tại các thị trường mới nổi, như Việt Nam, nên lưu ý rằng các thị trường mới nổi này có thể tiềm ẩn nhiều rủi ro hơn các nền kinh tế đã phát triển, trong một số trường hợp bao gồm rủi ro đáng kể về kinh tế và pháp lý. Hơn thế nữa, những thay đổi chính sách quản lý cũng như việc diễn giải về mặt pháp lý đối với pháp luật áp dụng có thể gây ra các hệ quả không lường trước mà có thể ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động kinh doanh trong nước. Các nhà đầu tư cũng nên lưu ý rằng các nền kinh tế mới nổi như nền kinh tế Việt Nam thường biến đổi một cách nhanh chóng. Do đó, các nhà đầu tư nên thận trọng trong việc đánh giá các rủi ro có liên quan và từ đó đưa ra các quyết định đầu tư phù hợp có tính đến các rủi ro đó. Nhìn chung, hoạt động đầu tư ở các thị trường mới nổi chỉ phù hợp cho những nhà đầu tư có tổ chức và chuyên nghiệp và có khả năng đánh giá một cách toàn diện tầm quan trọng của các rủi ro có liên quan.

## **2. Rủi ro về luật pháp**

### **Những thay đổi trong hệ thống pháp lý về ngành xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng có thể gây bất lợi cho hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành**

Do tất cả hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành hiện đang được tiến hành tại Việt Nam, mọi hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành đều chịu sự điều chỉnh của các luật: Luật doanh nghiệp, Luật xây dựng, Luật đầu tư, Luật đất đai, Luật đấu thầu, các quy định liên quan đến đất đai, môi trường và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan khác. Ngoài ra, hoạt động kinh doanh chủ chốt của Công ty là đầu tư, xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng bao gồm có các dự án cầu đường, nhà máy nước, bất động sản; do đó Công ty không thể bảo đảm rằng các luật, quy chế và quy định liên quan đến hoạt động đầu tư, xây dựng và kinh doanh hạ tầng của Việt Nam sẽ không thay đổi trong tương lai. Những thay đổi đó có thể đòi hỏi Công ty phải sửa đổi cơ chế hoạt động hoặc gia tăng chi phí, ảnh hưởng bất lợi đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính của Tổ Chức Phát Hành.



### **Pháp luật thuế Việt Nam có thể thay đổi**

Tất cả các luật và quy định về các khoản thuế chính ở Việt Nam (bao gồm thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, phí bản quyền) đã thay đổi đáng kể kể từ ngày 1 tháng 1 năm 2015 và vẫn đang tiếp tục được bổ sung và làm rõ để đáp ứng yêu cầu thực tiễn khi có các vấn đề phát sinh trong quá trình thu và nộp thuế. Những thay đổi về mức thuế hoặc các quy định pháp luật về thuế hoặc các cách diễn giải khác nhau về pháp luật và chính sách thuế ở Việt Nam có thể gây ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động của Tổ Chức Phát Hành.

### **3. Rủi ro về ngành**

#### **Hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành đòi hỏi vốn đầu tư lớn và tính sẵn có của nguồn vốn đó có thể bị hạn chế**

Đặc thù đầu tư cơ sở hạ tầng đòi hỏi nguồn vốn lớn và phụ thuộc vào khả năng huy động vốn từ các nguồn khác nhau, do đó Công ty cần nguồn vốn bổ sung lớn để tài trợ cho các dự án mà Công ty đang có kế hoạch mua, đầu tư và phát triển.

Sự sẵn sàng về vốn từ các nguồn bên ngoài và chi phí tài trợ như vậy phụ thuộc vào một số yếu tố vượt quá khả năng kiểm soát của Tổ Chức Phát Hành, như là:

- các điều kiện thị trường vốn và kinh tế nói chung, lãi suất, hạn mức tín dụng của các ngân hàng;
- các quy định khắt khe hơn của pháp luật về các tổ chức tín dụng và chứng khoán có thể ảnh hưởng tới các nỗ lực huy động vốn của Tổ Chức Phát Hành; và
- tình hình kinh tế ở Việt Nam và trên thế giới.

Không thể bảo đảm rằng Tổ Chức Phát Hành sẽ nhận được tài trợ cần thiết từ các nguồn lực bên ngoài vào thời điểm, với giá trị hoặc với chi phí đủ để đáp ứng các yêu cầu của Tổ Chức Phát Hành. Ngoài sự sẵn có về vốn từ các nguồn bên ngoài, thu nhập của Tổ Chức Phát Hành sẽ được sử dụng một phần để tài trợ cho các dự án bất động sản, dự án B.T và B.O.T và nguồn thu nhập đó lại phụ thuộc vào doanh thu từ các hoạt động hiện tại vốn phụ thuộc vào nhu cầu của khách hàng và các điều kiện của thị trường. Vì vậy, không thể đảm bảo rằng Tổ Chức Phát Hành sẽ có thể tài trợ đủ cho việc phát triển dự án. Nếu Tổ Chức Phát Hành không thể bảo đảm có đủ vốn nội bộ hoặc vốn bên ngoài để tài trợ cho các dự án, khả năng thực hiện hoặc hoàn thành các dự án này có thể bị ảnh hưởng và gây ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính hoặc kết quả hoạt động của Tổ Chức Phát Hành.

#### **Tổ Chức Phát Hành có thể gặp phải các rủi ro do các yếu tố ngẫu nhiên tác động từ bên ngoài**

Rủi ro do các yếu tố ngẫu nhiên như môi trường, điều kiện tự nhiên, khí hậu: Do đặc điểm của ngành xây dựng chủ yếu là sản xuất ngoài trời trong thời gian dài nên các yếu tố thời tiết, khí hậu và điều kiện tự nhiên (bao gồm kết cấu địa chất, địa hình thi công) có ảnh hưởng rất lớn đến thời gian thực hiện dự án, chất lượng và chi phí của dự án.

Rủi ro do những biến động bất ngờ của thị trường: Xây dựng là một trong những ngành kinh tế quan trọng và chiếm một lượng vốn đầu tư rất lớn của nền kinh tế quốc dân. Những biến động lớn và bất ngờ của thị trường trong và ngoài nước ảnh hưởng rất lớn đến các dự án xây dựng. Các biến động này đem theo các rủi ro về mặt tài chính đối với dự án đồng thời ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án.

### **Tổ Chức Phát Hành có thể gặp phải các rủi ro phát sinh từ giá cả, nguồn cung và chất lượng nguyên vật liệu**

Để xây dựng các công trình mới, hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính và kết quả hoạt động của Tổ Chức Phát Hành chịu ảnh hưởng lớn của giá cả thị trường về nguyên vật liệu, nhất là xi măng và sắt thép là hai mặt hàng phụ thuộc vào cung và cầu trong nước và quốc tế, thuế nhập khẩu/xuất khẩu, thuế trong nước và các yếu tố khác vượt quá khả năng kiểm soát của Tổ Chức Phát Hành.

### **Thành công của mỗi lĩnh vực kinh doanh phụ thuộc vào khả năng tiếp tục tuyển dụng hay giữ được nhân sự có kỹ năng thích hợp cho các vị trí quản lý then chốt**

Thành công của Tổ Chức Phát Hành phụ thuộc khá nhiều vào kỹ năng, năng lực và nỗ lực của các nhân sự của Tổ Chức Phát Hành, cũng như khả năng tuyển dụng và giữ được các nhân sự quản lý và nhân sự khác có kỹ năng phù hợp. Tổ Chức Phát Hành phải đối mặt liên tục với thách thức tuyển dụng và giữ được đủ nhân sự có kỹ năng, đặc biệt là nếu Tổ Chức Phát Hành mong muốn tiếp tục tăng trưởng. Cuộc cạnh tranh giành nhân sự quản lý và nhân sự có trình độ và kỹ năng ở Việt Nam rất gắt gao, và mỗi công ty con của Tổ Chức Phát Hành có thể không thu hút và/hoặc giữ được các nhân sự Tổ Chức Phát Hành cần trong tương lai. Việc mất đi những nhân sự chủ chốt có thể ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của Tổ Chức Phát Hành.

### **Sự thành công của bất kỳ liên doanh hoặc hoạt động hợp tác kinh doanh nào do Tổ Chức Phát Hành ký kết trong tương lai có thể phụ thuộc vào việc thực hiện nghĩa vụ của các đối tác**

Tổ Chức Phát Hành có kế hoạch tham gia hợp tác kinh doanh với các đối tác để triển khai một số dự án tiềm năng, vừa để phát huy khả năng của các đối tác và vừa để phân tán rủi ro và phân chia lợi nhuận của các dự án do Tổ Chức Phát Hành hoặc các đối tác đó phát triển. Sự thành công của các hoạt động hợp tác này có thể phụ thuộc vào việc các đối tác thực hiện nghĩa vụ của họ (bao gồm cả những quy định nội bộ ràng buộc của chính đối tác cũng như các tác động khác mà Tổ Chức Phát Hành không thể kiểm soát được).

Nếu bất kỳ đối tác nào của Tổ Chức Phát Hành không thực hiện được các nghĩa vụ của mình, thì hoạt động hợp tác có thể không được thực hiện như đã cam kết hoặc những mục tiêu hướng tới của hoạt động hợp tác có thể sẽ không đạt được như mong muốn. Trong các trường hợp này, Tổ Chức Phát Hành có thể phải đầu tư thêm để có thể hoàn thành các mục tiêu như đã cam kết hoặc Tổ Chức Phát Hành có thể phải tìm kiếm và thực hiện hợp tác với các đối tác khác. Việc này có thể làm giảm lợi nhuận của Tổ Chức Phát Hành hoặc, trong một số trường hợp, có thể gây ra các khoản lỗ cho Tổ Chức Phát Hành.

### **Tổ Chức Phát Hành phải chịu rủi ro trong lĩnh vực Xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng và Bất động sản**

Rủi ro chung trong lĩnh vực Xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng và Bất động sản

Tổ Chức Phát Hành phải chịu các rủi ro chung liên quan đến ngành Xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng và Bất động sản, bao gồm:

- thay đổi bất lợi về tình hình chính trị hoặc kinh tế;
- ảnh hưởng mang tính chu kỳ của các điều kiện thị trường;
- chi phí đầu vào tăng do nhiều yếu tố chủ quan và khách quan;
- thời gian thi công thường kéo dài, tiến độ thực hiện chịu sự tác động của nhiều phía;

- thời gian quyết toán, thu hồi vốn các công trình xây dựng cơ bản đã hoàn thành thường diễn ra chậm;
- thay đổi giá dịch vụ (bao gồm cả giá cho thuê bất động sản) trên thị trường;
- cạnh tranh giữa các chủ đầu tư bất động sản về bán hoặc cho thuê bất động sản, dẫn đến tăng hàng tồn kho hoặc mặt bằng trống, giảm giá bán/giá thuê hoặc không có khả năng cho thuê mặt bằng theo các điều khoản có lợi cho chủ đầu tư;
- bất động sản không có thanh khoản;
- không thể gia hạn hợp đồng cho thuê hoặc không thể cho thuê lại mặt bằng khi hết hạn hợp đồng cho thuê cũ;
- không thể thu tiền hoặc không thể thu tiền từ các hoạt động kinh doanh đúng hạn vì lý do khách hàng bị phá sản hoặc mất khả năng chi trả hoặc vì các lý do khác;
- phí bảo hiểm tăng;
- hỏa hoạn, thiên tai hoặc thiệt hại khác về tài sản; và
- phát sinh chi phí sửa chữa và bảo dưỡng bất động sản, dẫn đến vượt dự toán.

#### **Dòng tiền, doanh thu và kết quả hoạt động của Tổ Chức Phát Hành phụ thuộc vào tiến độ thực hiện thi công và thời điểm hoàn thành dự án**

Dòng tiền từ hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành cùng kết quả hoạt động của Tổ Chức Phát Hành phụ thuộc nhiều vào tiến độ thi công và việc hoàn thiện thành công các dự án mà Tổ Chức Phát Hành đang dự định thực hiện và có thể có biến động khá lớn từ giai đoạn tài chính này sang giai đoạn tài chính khác.

Việc chậm thi công có thể dẫn tới tổn thất doanh thu và tăng chi phí. Vì vậy, nếu quá trình thi công hoặc hoàn thiện các dự án của Tổ Chức Phát Hành bị trì hoãn thì dòng tiền mặt của Tổ Chức Phát Hành từ việc nghiệm thu các dự án, doanh thu và kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành có thể biến động lớn và làm giảm khả năng chi trả cho các dự án khác của Tổ Chức Phát Hành. Điều này có thể có tác động tiêu cực nghiêm trọng tới hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính và kết quả hoạt động của Tổ Chức Phát Hành.

#### **4. Các Rủi ro liên quan đến Trái Phiếu**

**Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ bị xếp thứ cấp so với các nghĩa vụ mà các công ty liên kết của Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán cho các chủ nợ của các công ty liên kết của Tổ Chức Phát Hành**

Tổ Chức Phát Hành nắm giữ nhiều tài sản trong, và thực hiện nhiều hoạt động kinh doanh quan trọng thông qua, các công ty liên kết. Ngoài nguồn thu từ hoạt động kinh doanh của công ty, Tổ Chức Phát Hành dựa vào dòng tiền từ các công ty liên kết để đáp ứng nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu và các nghĩa vụ khác. Để đáp ứng các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành sẽ dựa một phần vào doanh thu từ cổ tức và các khoản thu khác từ các công ty liên kết của Tổ Chức Phát Hành. Doanh thu từ cổ tức của Tổ Chức Phát Hành phụ thuộc vào lợi nhuận sau thuế, tỷ lệ chi trả cổ tức của các công ty liên kết và tỷ lệ sở hữu của Tổ Chức Phát Hành tại các công ty liên kết. Những Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không được yêu cầu thanh toán trực tiếp đối với tài sản của công ty liên kết của Tổ Chức Phát Hành, và nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu trên thực tế sẽ bị xếp thứ cấp so với các nghĩa vụ của công ty liên kết của Tổ Chức Phát Hành. Các tài sản khác nhau của các công ty liên kết của Tổ

Chức Phát Hành có thể được dùng để bảo đảm trả nợ cho các bên cho vay của các công ty liên kết đó. Xin vui lòng xem thêm báo cáo tài chính của Tổ Chức Phát Hành để biết thêm chi tiết về các khoản nợ (nếu có) của các công ty liên kết của Tổ Chức Phát Hành.

**Tổ Chức Phát Hành có thể không nhận được mức cổ tức như kỳ vọng trong tương lai từ các công ty liên kết.**

Tổ Chức Phát Hành là công ty hoạt động chính trong lĩnh vực xây dựng và đồng thời thực hiện một số hoạt động kinh doanh trọng yếu khác thông qua các công ty liên kết. Khả năng Tổ Chức Phát Hành hoàn trả và thanh toán khoản gốc, lãi và các khoản khác theo Trái Phiếu sẽ phụ thuộc một phần vào số cổ tức mà Tổ Chức Phát Hành nhận được từ công ty liên kết. Cổ tức của Tổ Chức Phát Hành phụ thuộc vào lợi nhuận sau thuế, tỷ lệ chi trả cổ tức của các công ty liên kết và tỷ lệ sở hữu của Tổ Chức Phát Hành tại các công ty liên kết. Tỷ lệ chi trả cổ tức của các công ty liên kết có thể bị ảnh hưởng bởi các cam kết mà các công ty liên kết đó đã ký kết. Việc các công ty liên kết của Tổ Chức Phát Hành không có khả năng chi trả cổ tức có thể ảnh hưởng đến khả năng hoàn trả và thanh toán khoản gốc, lãi và các khoản khác theo Trái Phiếu.

**Trái Phiếu không được bảo đảm bằng tài sản**

Trái Phiếu không được bảo đảm bằng bất kỳ tài sản nào của Tổ Chức Phát Hành hoặc của bất kỳ tổ chức hay cá nhân nào khác. Do vậy, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không có quyền trực tiếp đối với các tài sản của Tổ Chức Phát Hành hoặc bất kỳ các tổ chức hay cá nhân nào khác được cho là đảm bảo cho Trái Phiếu. Trái Phiếu sẽ không thanh toán từ các tài sản này mà các tài sản này (có thể) được Tổ Chức Phát Hành sử dụng để bảo đảm cho các nghĩa vụ khác của Tổ Chức Phát Hành.

Trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành bị phá sản hay thanh lý, các tài sản dùng để bảo đảm thanh toán cho các nghĩa vụ bảo đảm của Tổ Chức Phát Hành sẽ được xử lý đầu tiên với mục đích thanh toán các khoản vay có bảo đảm của các chủ nợ. Sau khi các nghĩa vụ được bảo đảm được giải trừ bằng nguồn tiền thu được từ việc xử lý tài sản, số tiền còn lại (nếu có) sẽ chỉ được sử dụng nhằm thanh toán cho các chủ nợ không có bảo đảm và các nghĩa vụ thanh toán khác của Tổ Chức Phát Hành, bao gồm cả Người Sở Hữu Trái Phiếu. Người Sở Hữu Trái Phiếu phải chia sẻ với các chủ nợ không có bảo đảm khác của Tổ Chức Phát Hành trên cơ sở tỷ lệ. Không có gì bảo đảm rằng Tổ Chức Phát Hành có đủ tài sản để thanh toán cho các Trái Phiếu khi Trái Phiếu đến hạn khi Tổ Chức Phát Hành bị phá sản hoặc thanh lý.

**Tính thanh khoản của thị trường thứ cấp đối với Trái Phiếu**

Không có gì đảm bảo về tính thanh khoản của thị trường đối với Trái Phiếu và không có gì bảo đảm rằng có tồn tại một thị trường giao dịch có thanh khoản cao cho Trái Phiếu. Trái Phiếu có thể được giao dịch ở các mức giá cao hơn hoặc thấp hơn giá phát hành ban đầu phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố, bao gồm cả yếu tố về lãi suất áp dụng, kết quả hoạt động của Tổ Chức Phát Hành và hoạt động của thị trường dành cho các loại chứng khoán tương tự.

**Tiền lãi Trái Phiếu có thể bị khấu trừ thuế nếu pháp luật Việt Nam có quy định**

Các nhà đầu tư cần biết rằng tiền lãi Trái Phiếu và lợi nhuận thu được từ việc chuyển nhượng Trái Phiếu có thể là đối tượng chịu thuế theo quy định của pháp luật Việt Nam. Tổ Chức Phát Hành ủy quyền cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu khấu trừ thuế đối với các khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu (nếu có) phù hợp với quy định của pháp luật.

**Quyền đối với Trái Phiếu của người sở hữu Trái Phiếu có thể bị hạn chế**

Theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái Phiếu, khi xảy ra một sự kiện vi phạm, người sở hữu Trái Phiếu phải thực hiện quyền của mình đối với Trái Phiếu thông qua Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.

Việc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện các quyền này cũng phụ thuộc vào các điều kiện khác, như Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ được tuyên bố xảy ra sự kiện vi phạm và yêu cầu Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu nếu có nghị quyết chấp thuận của các người sở hữu Trái Phiếu.

Đây là những quy định chặt chẽ, có thể ảnh hưởng đến quyền tự quyết của người sở hữu Trái Phiếu. Vì thế Tổ Chức Phát Hành khuyến nghị nhà đầu tư nên tham khảo ý kiến tư vấn đầy đủ trước khi đầu tư vào Trái Phiếu.

#### **Quy định về phá sản phức tạp và tốn nhiều thời gian**

Luật Phá Sản có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2015. Cho dù có sự tiến bộ đáng kể so với luật cũ, Luật Phá Sản mới vẫn còn tồn tại những điều khoản chưa rõ ràng trong việc áp dụng cũng như giải thích do thiếu các quy định hướng dẫn chi tiết. Quy trình phá sản cho một dự án đầu tư cơ sở hạ tầng do đó có thể phức tạp, không rõ ràng và tốn nhiều thời gian. Sau khi tòa án tuyên mở thủ tục phá sản, hội nghị các chủ nợ có thể, tùy thuộc vào các quy định của pháp luật, quyết định việc phục hồi hoạt động hoặc thanh lý tài sản doanh nghiệp. Tuy nhiên, trong trường hợp bất kỳ chủ nợ nào hoặc bất kỳ người tham dự nào của hội nghị các chủ nợ không đồng ý với nghị quyết này, bên đó có thể yêu cầu thẩm phán xem xét lại nghị quyết của hội nghị các chủ nợ. Thẩm phán có thể mở một hội nghị các chủ nợ mới nếu như thấy có cơ sở hợp lý. Quyết định phục hồi hoạt động hoặc thanh lý tài sản của doanh nghiệp phải được đồng ý bởi thẩm phán trước khi thực hiện. Do đó thủ tục phá sản có thể bị trì hoãn một thời gian đáng kể trước khi các chủ nợ có thể thu hồi tài sản theo quy định của pháp luật Việt Nam.

#### **5. Rủi ro khác**

Ngoài các rủi ro trình bày ở trên, hoạt động của Tổ Chức Phát Hành còn chịu ảnh hưởng của các rủi ro bất khả kháng như động đất, thiên tai, hỏa hoạn, bãi công, đảo chính, chiến tranh, v.v... là những sự kiện ít gặp trong thực tế, ngoài tầm kiểm soát, phòng ngừa, dự kiến của Tổ Chức Phát Hành. Các rủi ro này, nếu xảy ra, chắc chắn sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành.

### **DANH MỤC CÁC NHÂN TỐ RỦI RO NÊU TRÊN KHÔNG PHẢI LÀ BẢNG LIỆT KÊ HAY GIẢI THÍCH ĐẦY ĐỦ VỀ TẤT CẢ CÁC RỦI RO LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC ĐẦU TƯ VÀO TRÁI PHIẾU**

#### **PHU LỤC:**

1. Phụ lục I: Nghị quyết HĐQT CII số 218/NQ – HĐQT (NK 2017-2022) ngày 09/10/2019
2. Phụ lục II: Quyết định Chủ tịch HĐQT CII số 291/QĐ - HĐQT-CII ngày 09/10/2019.
3. Báo cáo báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã kiểm toán cho năm tài chính 2016, 2017 và 2018
4. Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp;
5. Điều lệ Công ty.

**TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

*7 Hoàng*

\_\_\_\_\_  
**LÊ VŨ HOÀNG**

**KẾ TOÁN TRƯỞNG**

*Ma*

\_\_\_\_\_  
**NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG**

**GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH**

*Th*

\_\_\_\_\_  
**NGUYỄN THỊ THU TRÀ**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



\_\_\_\_\_  
**LÊ QUỐC BÌNH**

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

*Minh*

\_\_\_\_\_  
**ĐOÀN MINH THƯ**